

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM NHÙN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HSST
Ngày 16/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông: **Lý Đức Hiệp**
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: **Phan Văn Thóc**

2. Bà: **Lò Thị Chương**

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà: **Mào Thị Chiến** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:* Ông: **Tăng Bá Thắng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2021/HSST ngày 01/9/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HS ngày 06/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Văn Th**; Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1981 tại huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Nà Bỏ, xã Bản Giang, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Giáy.

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Lý Văn Ngh (Sinh năm 1959) và con bà: Lèng Thị C (sinh năm 1959).

Hiện bố, mẹ bị cáo đang sinh sống tại bản Nà Bỏ, xã Bản Giang, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

Gia đình bị cáo có 04 anh, em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Bị cáo có vợ, con: Vợ Trần Thị Ch - Sinh năm 1982. Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2004.

Hiện vợ, con bị cáo đang sinh sống tại bản Nà Bỏ, xã Bản Giang, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/5/2021 đến ngày 24/5/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay tại bản Nà Bỏ, xã Bản Giang, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà: Vàng Thị H - Sinh năm 1981

Trú tại: Bản Nà Ít, xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

+ Người bào chữa cho bị cáo: Bà: Nguyễn Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15 tháng 5 năm 2021, Lý Văn Th mang theo 01 (một) gói Heroin bên ngoài được quấn bằng băng dính màu đen, bên trong được gói bằng 03 (ba) lớp nilon màu xanh, đựng trong 01 (một) gói KOKOMI điều khiển xe mô tô BKS 25F2 - 9599 theo hướng từ huyện Nậm Nhùn đi huyện Mường Tè. Hồi 10 giờ 50 phút cùng ngày khi Lý Văn Th đến ngã ba đầu cầu Nậm Nhùn thuộc bản Noong Kiêng, thị trấn Nậm Nhùn thì bị Công an huyện Nậm Nhùn phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 (một) gói Heroin trên, 03 (ba) xi lanh, 03 (ba) lọ nước cất NOVOCAIN, 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ BAVAPEN; 01 (một) xe mô tô BKS 25F2 - 9599. Mục đích Th tàng trữ trái phép Heroin là để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định ngày 15/5/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn xác định: Khối lượng 01 (một) gói chất bột khô màu trắng thu giữ của Lý Văn Th có tổng khối lượng 1,03 gam (*một phẩy không ba gam*). gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 257/GĐ-KTHS ngày 23/5/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 (một) mẫu chất bột khô màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroin. (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Lý Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định: "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái*

phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm):

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lý Văn Th theo bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ vật chứng đã thu giữ 01 (một) gói có khối lượng là 1,03 gam (*một phẩy không ba gam*) heroine thu giữ của bị cáo cùng các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện VKS khẳng định bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị HĐXX áp dụng Điểm c khoản 1 điều 249 BLHS; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51; Khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt từ 01(một) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị xử lý vật chứng.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đã đưa ra một số luận cứ bào chữa cho bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét áp dụng một số tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về phía bị cáo, tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Vàng Thị H có lời khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay cho biết chiếc xe máy BKS: 25 F2 - 9599 kèm theo đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn B, thu giữ của Lý Văn Th (xe đã qua sử dụng) là tài sản của bà H khi cho Th mượn xe bà H không biết việc Th dùng xe máy để đi mua ma túy và tàng trữ ma túy trong người. Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm nhùn, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát huyện Nậm nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, bị cáo thừa nhận đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

* Về Lời khai của bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước Cơ quan điều tra, bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, bị cáo được đọc lại và tự nguyện ký nhận và bị cáo thừa nhận đã tàng trữ trái phép 01 (một) gói có khối lượng là 1,03 gam (*một phẩy không ba gam*) heroin để sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét quan điểm bào chữa của bào chữa viên HĐXX thấy rằng việc đề xuất áp dụng điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51BLHS. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo. Xét việc đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51BLHS đối với bị cáo là không phù hợp vì bản thân bị cáo trước khi phạm tội lần này bị cáo đã hai lần đi chấp hành hình phạt tù được giáo dục và phổ biến, tuyên truyền pháp luật nên bản thân bị cáo phải nhận thức được hành vi, vi phạm pháp luật của bị cáo mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Nên cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của bị cáo HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ kết quả mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi đi giám định. Kết luận giám định số 357/GĐ-KTHS ngày 23/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu đối với mẫu vật thu giữ của bị cáo Th. Các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù

hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan, hợp pháp có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Hồi 10 giờ 50 phút, ngày 15/5/2021, tại bản Noong Kiêng, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, Lý Văn Th đang tàng trữ trái phép 1,03gam (*một phẩy không ba gam*) Heroin với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Nậm Nhùn phát hiện bắt quả tang thu giữ. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lý Văn Th phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS .

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tuy nhiên, ngày 24/5/2011 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Lai Châu, tỉnh Lai Châu xử phạt 04 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; ngày 25/11/2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo đã được xóa án tích.

Với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên vì vậy khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của bị cáo đã gây ra, gây bức xúc cho nhân dân địa phương, coi thường pháp luật. Vì vậy phải có hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, để cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng thu giữ:

- 1,03 gam Heroin thu giữ của Lý Văn Th gửi giám định toàn bộ, không hoàn lại mẫu vật.

- Bà H đã có đơn xin lại tài sản. Kết quả điều tra xác định xe mô tô trên là tài sản của Bà Vàng Thị H sinh năm 1981, trú tại bản Nà Ít, xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn đã ra Quyết định số 08, ngày 17/8/2021 Quyết định trả lại tài sản chiếc xe máy BKS: 25 F2 - 9599 cho bà Vàng Thị H là có căn cứ. Vậy HĐXX cần chấp nhận.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ BAVAPEN, có số IMEI: 359831073370558; kèm 01 sim điện thoại vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy vì không có giá trị sử dụng:

- 01 (một) vỏ gói mì tôm KOKOMI (Tang vật vụ án Lý Văn Th). Mặt sau mép giữa vỏ gói mì tôm có dấu vết cắt và dùng lửa hơ dán lại vết cắt đó.

- 03 (ba) xi lanh, dung tích 03ml/cc (*chưa qua sử dụng*).

- 03 (ba) lọ nước cất NOVOCAIN, dung tích 02ml (*chưa qua sử dụng*);

Số vật chứng trên hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy bị cáo lao động tự do, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này:

- Theo lời khai của bị can Lý Văn Th: 1,03 gam Heroin bị thu giữ ngày 15/5/2021 có được là do mua của chị Lò Thị L sinh năm 1974 trú tại bản San Thành, xã San Thành, thành phố Lai Châu với giá 600.000 đồng. Kết quả điều tra xác định việc mua bán này không ai biết, Lò Thị L không thừa nhận việc bán trái phép chất ma túy cho Th, trong hồ sơ chỉ có lời khai duy nhất của Th, do đó không đủ cơ sở để xử lý Lò Thị L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 251 BLHS.

- Kết quả điều tra xác định việc bị can Lý Văn Th sử dụng chiếc mô tô BKS 25F2 - 9599 của Vàng Thị H vào việc phạm tội Vàng Thị H không biết nên H không đồng phạm với bị can Lý Văn Th. "Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết các vấn đề nêu trên".

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1/Tuyên bố bị cáo: **Lý Văn Th** phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2/Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo 01(một) năm 06 (Sáu) tháng tù "được khấu trừ thời gian tạm giữ 09 (chín) ngày". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3/Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

4/Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

5/ Về xử lý vật chứng thu giữ:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ BAVAPEN, có số IMEI: 359831073370558; kèm 01 sim điện thoại.

Tịch thu tiêu hủy vì không có giá trị sử dụng:

- 01 (một) vỏ gói mì tôm KOKOMI (Tang vật vụ án Lý Văn Th). Mặt sau mép giữa vỏ gói mì tôm có dấu vết cắt và dùng lửa hơ dán lại vết cắt đó.

- 03 (ba) xi lanh, dung tích 03ml/cc (*chưa qua sử dụng*).

- 03 (ba) lọ nước cất NOVOCAIN, dung tích 02ml (*chưa qua sử dụng*);

6/ Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- NCQLNVLQ
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Đức Hiệp